TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **184/**2023/QĐST- HNGĐ	*TP. Tuyên Quang, ngày 16 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 83/2023/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Hoàng Thị T**, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Số nhà A, tổ dân phố B, phường T, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Ông **Vũ Ngọc Q**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số nhà C, tổ dân phố V, phường T, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hoàng Thị T và ông Vũ Ngọc Q

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Hoàng Thị T và ông Vũ Ngọc Q xác định có 02 con chung là Vũ Huyền Trang, sinh ngày 09/8/1989 và Vũ Ngọc Tuyên, sinh ngày 06/4/1993. Bà Hoàng Thị T và ông Vũ Ngọc Q đều xác định các con chung đã trưởng thành và lập gia đình riêng, không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Hoàng Thị T và ông Vũ Ngọc Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Bà Hoàng Thị T và ông Vũ Ngọc Q không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hoàng Thị T tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn số tiền là 150.000đ *(Một trăm năm m□ơi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0000738 ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, trả lại cho bà Hoàng Thị T số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm m□ơi nghìn đồng).*

Ông Vũ Ngọc Q không phải chịu án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP.Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP.Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường Tân Quang (để biết);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Ngọc Hà